



PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

(Kèm theo Bản Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành số 1051/BCB-BVĐKĐA ngày 28 tháng 6 năm 2024)

Số TT	TT	Họ và tên	Học hàm - học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh nghề nghiệp	Số Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số học sinh hướng dẫn tại một thời điểm
	I	Đối tượng thực hành: Bác sĩ y khoa, Bác sĩ y học dự phòng, Y sĩ đa khoa							
1	1	Ngô Trung Hải	Bác sĩ CK II	Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ chính (hạng II)	019414/HNO-CCHN	20/6/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Hồi sức cấp cứu	54
2	2	Nguyễn Thạch Phong	Bác sĩ CK I	Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ (hạng III)	023356/HNO-CCHN	10/01/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	5
3	3	Nguyễn Thị Lan	Bác sĩ	y đa khoa	Bác sĩ (hạng III)	029264/HNO-CCHN	30/01/2020	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	5
4	4	Lê Huy Hồng	Bác sĩ CK I	Nhi khoa	Bác sĩ (hạng III)	019901/HNO-CCHN	01/07/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	1
5	5	Nguyễn Việt Dũng	Bác sĩ CK I	Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ (hạng III)	019903/HNO-CCHN	03/02/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức Khoa Cấp cứu, Nội	5
6	6	Nguyễn Phương Thảo	Bác sĩ	y đa khoa	Bác sĩ (hạng III)	028828/HNO-CCHN	19/11/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	1
7	7	Phạm Thanh Nhan	Thạc sĩ	Nội khoa	Bác sĩ (hạng III)	022128/HNO-CCHN	19/07/2017	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	1
8	8	Ngô Văn Hải	Thạc sĩ y học	Ngoại khoa	Bác sĩ (hạng III)	023839/HNO-CCHN	04/04/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	2
9	9	Lê Trung Hậu	Bác sĩ CK I	Ngoại khoa	Bác sĩ chính (hạng II)	006267/HNO-CCHN	06/8/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	2
10	10	Chu Hoàng Sơn	Bác sĩ CK I	phẫu thuật tạo hình	Bác sĩ (hạng III)	032460/HNO-CCHN	13/04/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	1
11	11	Ngô Thị Giang	Thạc sĩ y học	Nội khoa	Bác sĩ chính (hạng II)	012208/HNO-CCHN	12/02/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	1
12	12	Chu Thị Thu Hà	Bác sĩ CK I	Nội khoa	Bác sĩ (hạng III)	005627/HNO-CCHN 305/QĐ-SYT	30/07/2013 02/4/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa BS gia đình	1
13	13	Đào Thị Mai Ngọc	Bác sĩ CK I	Nội tim mạch	Bác sĩ (hạng III)	028475/HNO-CCHN	02/10/2019	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	1
14	14	Nguyễn Thị Tâm	Tiến sĩ	Nội khoa	Bác sĩ chính (hạng II)	006388/HNO-CCHN	06/08/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	1

Số TT	TT	Họ và tên	Học hàm - học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh nghề nghiệp	Số Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số học sinh hướng dẫn tại một thời điểm
15	15	Nguyễn Thanh Ban	Bác sĩ CK I	Nội khoa	Bác sĩ (hạng III)	019741/HNO-CCHN	11/07/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	1
16	16	Tạ Minh Ngọc	Bác sĩ	Đa khoa	Bác sĩ (hạng III)	019424/HNO-CCHN	20/06/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	1
17	17	Nguyễn Thanh Huyền	Bác sĩ	y khoa	Bác sĩ (hạng III)	029793/HNO-CCHN	20/04/2020	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	1
18	18	Lê Trảng Lợi	Bác sĩ CK II	Ngoại - tiểu hóa	Bác sĩ chính (hạng II)	006272/HNO-CCHN	06/08/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	1
19	19	Nguyễn Quang Huy	Bác sĩ CK I	Ngoại khoa	Bác sĩ chính (hạng II)	006248/HNO-CCHN	06/08/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	1
20	20	Nguyễn Kim Hường	Thạc sĩ y học	Ngoại khoa	Bác sĩ (hạng III)	019857/HNO-CCHN	18/7/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	1
21	21	Nguyễn Anh Phú	Bác sĩ CK I	Ngoại khoa	Bác sĩ chính (hạng II)	006336/HNO-CCHN	06/08/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	1
22	22	Nguyễn Quang Khanh	Bác sĩ CK II	Nhi-hó hấp	Bác sĩ chính (hạng II)	004338/HNO-CCHN	02/05/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	1
23	23	Nguyễn Thị Minh	Bác sĩ CK I	Nhi khoa	Bác sĩ chính (hạng II)	006270/HNO-CCHN	06/08/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	1
24	24	Nguyễn Thanh Hường	Bác sĩ CK I	Nhi khoa	Bác sĩ (hạng III)	019902/HNO-CCHN	01/07/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	1
25	25	Nghiêm Thị Thuyết	Bác sĩ CK I	Nhi khoa	Bác sĩ (hạng III)	019799/HNO-CCHN	18/07/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	1
26	26	Hoàng Thị Phương Thủy	Bác sĩ CK II	Sản phụ khoa	Bác sĩ chính (hạng II)	006391/HNO-CCHN	06/08/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản-KHHGD, siêu âm sản phụ khoa	1
27	27	Nghiêm Thị Xang	Bác sĩ CK II	Sản phụ khoa	Bác sĩ chính (hạng II)	012210/HNO-CCHN	12/02/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản-KHHGD, siêu âm sản phụ khoa	1
28	28	Ngô Anh Quang	Bác sĩ CK II	Sản phụ khoa	Bác sĩ chính (hạng II)	006378/HNO-CCHN	06/08/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản-KHHGD, siêu âm sản phụ khoa	1
29	29	Nguyễn Thị Thanh Nhân	Thạc sĩ	y học	Bác sĩ chính (hạng II)	001512/HNO-CCHN	17/08/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản-KHHGD	1
30	30	Nguyễn Minh Đức	Thạc sĩ	Sản phụ khoa	Bác sĩ (hạng III)	019076/HNO-CCHN	04/05/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản-KHHGD	1
31	31	Nhữ Văn Giang	Bác sĩ CK I	Sản phụ khoa	Bác sĩ (hạng III)	019969/HNO-CCHN	01/07/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản-KHHGD	1
32	32	Phạm Mạnh Hà	Bác sĩ CK I	Truyền nhiễm	Bác sĩ chính (hạng II)	003728/HNO-CCHN QĐ bổ sung số 1589/QĐ-SYT	20/06/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội: Truyền nhiễm, Siêu âm tổng quát	2

Số TT	TT	Họ và tên	Học hàm - học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh nghề nghiệp	Số Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số học sinh hưởng dân tại một thời điểm
33	33	Đặng Hữu Tùng	Bác sĩ	y đa khoa	Bác sĩ (hạng III)	032315/HNO-CCHN	24/03/2021	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Truyền nhiễm	2
34	34	Lê Thị Hằng	Bác sĩ	Y học cổ truyền	Bác sĩ (hạng III)	023262/HNO-CCHC	28/12/2017	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội: Truyền nhiễm	1
	II	Đối tượng thực hành: Bác sĩ Y học cổ truyền, Y sĩ Y học cổ truyền							
35	1	Nguyễn Thị Cẩm Tú	Bác sĩ CK I	Y học cổ truyền	Bác sĩ chính (hạng II)	012205/HNO-CCHN	12/02/2014	Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	3
36	2	Đỗ Thị Hồng	Bác sĩ CK I	Y học cổ truyền	Bác sĩ (hạng III)	019091/HNO-CCHN	04/05/2016	Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	3
37	3	Nguyễn Công Hạng	Bác sĩ CK I	Y học cổ truyền	Bác sĩ (hạng III)	006397/HNO-CCHN	07/08/2013	Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	3
38	4	Hoàng Văn Huy	Bác sĩ CK I	Y học cổ truyền	Bác sĩ (hạng III)	023377/HNO-CCHN	10/01/2018	Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	3
39	5	Nguyễn Đức Thụ	Bác sĩ CK I	PHCN	Bác sĩ chính (hạng II)	006384/HNO-CCHN QĐ bổ sung 850/QĐ-SYT	06/08/2013 24/05/2017	Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa PHCN	3
40	6	Nguyễn Thị Chiên	Bác sĩ	Y học cổ truyền	Bác sĩ (hạng III)	024537/HNO-CCHN	19/06/2018	Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	3
41	7	Lê Minh Trung	Bác sĩ	Y học cổ truyền	Bác sĩ (hạng III)	006379/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	3
	III	Đối tượng thực hành: Bác sĩ Răng hàm mặt							
42	1	Bùi Thanh Ngoan	Bác sĩ CK I	RHM	Bác sĩ (hạng III)	0017004/HNO-CCHN	27/07/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	5
	IV	Đối tượng thực hành: Điều dưỡng							
43	1	Nguyễn Thanh Nga	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	006197/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	2
44	2	Đỗ Thị Thu Hằng	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	006164/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	2
45	3	Lê Thị Phương	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	006293/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	2
46	4	Nguyễn Thị Vui	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	006290/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	2
47	5	Lại Kim Oanh	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	019879/HNO-CCHN	18/07/2016	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT/BYT-BNV ngày 07/10/2015	2

Số TT	Họ và tên	Học hàm - học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh nghề nghiệp	Số Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số học sinh hướng dẫn tại một thời điểm
48	Nguyễn Thị Khoa	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	019891/HNO-CCHN	01/07/2016	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	2
49	Lê Thùy Dương	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	023475/HNO-CCHN	24/01/2018	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	2
50	Nguyễn Thị Hải Yến	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	019894/HNO-CCHN	01/07/2016	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	2
51	Nguyễn Thùy Trang	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	019863/HNO-CCHN	18/07/2016	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	2
52	Bá Thị Dự	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	006204/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	2
53	Đặng Minh Thúy	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	024018/HNO-CCHN	20/04/2018	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	2
54	Đỗ Minh Huệ	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	023430/HNO-CCHN	18/01/2018	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	2
55	Đỗ Thị Phương	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	030720/HNO-CCHN	24/08/2020	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	2
56	Đỗ Thị Phương Oanh	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	028100/HNO-CCHN	15/08/2019	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	2
57	Hoàng Thị Chiên	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	006187/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	2
58	Huỳnh Thị Thanh	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	022900/HNO-CCHN	06/11/2017	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	2
59	Lê Thị Hồng Chiên	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	024199/HNO-CCHN	15/05/2018	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	2
60	Ngô Thị Thắm	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	027567/HNO-CCHN	17/06/2019	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	2
61	Ngô Thị Xuân	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	006208/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	2
62	Nguyễn Thị Hải	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	006196/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	2
63	Nguyễn Thị Mai	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	022040/HNO-CCHN	19/07/2017	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	2
64	Nguyễn Thị Phương Hoa	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	006223/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	2
65	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	006188/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	2

Số TT	Họ và tên	Học hàm - học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh nghề nghiệp	Số Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số học sinh hướng dẫn tại một thời điểm
66	Nguyễn Thị Thu Hà	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	023553/HNO-CCHN	02/02/2018	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	2
67	Nguyễn Thị Thu Hằng	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	006201/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	2
68	Nguyễn Thu Hương	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	023363/HNO-CCHN	10/01/2018	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	2
69	Phạm Khánh Duyên	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	006239/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	2
70	Phạm Thị Kiều Oanh	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	027579/HNO-CCHN	17/06/2019	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	2
71	Phan Thị Thu Hương	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	022908/HNO-CCHN	06/11/2017	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	2
72	Trần Thị Minh Ngân	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	006308/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	2
73	Phạm Thị Huệ	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	019413/HNO-CCHN	20/06/2016	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	1
74	Nguyễn Ngọc Bích	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	019924/HNO-CCHN	01/07/2016	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	1
75	Phạm Thị Hằng	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	006230/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	1
76	Đỗ Thị Nguyệt	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	006186/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	1
77	Lê Thị Minh Phượng	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	006224/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	1
78	Trần Thị Thanh Lan	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	006300/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	1
79	Nguyễn Thị Yến	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	006205/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	1
80	Ngô Hồng Chiêm	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	019892/HNO-CCHN	01/07/2016	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	1
81	Nguyễn Thị Phương	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	006302/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	1
82	Nguyễn Thị Hải	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	006203/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	1
83	Nguyễn Thị Hoa	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	006225/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	1

Số TT	TT	Họ và tên	Học hàm - học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh nghề nghiệp	Số Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số học sinh hướng dẫn tại một thời điểm
84	42	Phạm Thị Loan	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	012484/HNO-CCHN	12/02/2014	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	1
85	43	Nguyễn Thu Thúy	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	006392/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	1
86	44	Nguyễn Phương Thảo	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	006156/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	1
87	45	Trần Thị Mai Loan	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	024152/HNO-CCHN	08/05/2018	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015	1
88	46	Nguyễn Thị Nguyệt	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	026978/HNO-CCHN	08/04/2019	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015	1
89	47	Nguyễn Thị Thúy An	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	025025/HNO-CCHN	12/07/2018	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015	1
90	48	Đào Thị Hải Yến	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	006320/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	1
91	49	Hoàng Thị Chung	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	006304/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	1
92	50	Hoàng Thị Thu Trà	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	006200/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	1
93	51	Dương Thị Kim Tâm	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	006310/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	1
94	52	Nguyễn Thị Thúy	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	006319/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	1
95	53	Nguyễn Thị Thu Hương	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	006294/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	1
96	54	Ngô Thị Thùy Linh	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	006266/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	1
97	55	Đặng Thị Anh	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	019908/HNO-CCHN	01/07/2016	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 7/10/2015	1
98	56	Nguyễn Thị Mỹ Hương	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	006289/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	1
99	57	Ngô Thị Thu An	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	006306/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	1
100	58	Nguyễn Thị Dung	Cao đẳng	Điều dưỡng đa khoa	Điều dưỡng (hạng IV)	006212/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	1
101	59	Nguyễn Thị Huyền	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	006189/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	1

Số TT	TT	Họ và tên	Học hàm - học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh nghề nghiệp	Số Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số học sinh hướng dẫn tại một thời điểm
102	60	Tô Ngọc Ánh	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	030275/HNO-CCHN	13/07/2020	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015	1
103	61	Lê Thị Linh Giang	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	019798/HNO-CCHN	18/07/2016	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015	1
104	62	Lê Thị Bích Ngọc	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	027378/HNO-CCHN	06/06/2019	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015	1
105	63	Nguyễn Thị Luyến	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	027619/HNO-CCHN	21/06/2019	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015	1
106	64	Nguyễn Thị Thắm	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	006262/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	1
107	65	Đỗ Thị Hải Lý	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	006163/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	1
108	66	Trương Diệu Ninh	Đại học	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	008000/HNO-CCHN	18/10/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	1
109	67	Đào Thị Thuận	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	006286/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	1
110	68	Phan Thị Phương	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	006243/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	1
111	69	Lê Thanh Lan	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	006169/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	1
112	70	Phạm Thị Ánh Nguyệt	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	019861/HNO-CCHN	18/07/2016	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	1
	V	Đối tượng thực hành: Hộ sinh							
113	1	Đỗ Thị Minh Hoa	Đại học	Điều dưỡng chuyên ngành	Hộ sinh (hạng III)	006215/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	3
114	2	Nguyễn Thị Tuyến	Đại học	Điều dưỡng chuyên ngành	Hộ sinh (hạng III)	006161/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	3
115	3	Nguyễn Thị Tuyến (85)	Đại học	Điều dưỡng chuyên ngành	Hộ sinh (hạng III)	006183/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	3
116	4	Phan Thị Hà	Đại học	Điều dưỡng chuyên ngành	Hộ sinh (hạng III)	006371/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	3
117	5	Tạ Thị Hải Bình	Đại học	Điều dưỡng chuyên ngành	Hộ sinh (hạng III)	006216/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	3
118	6	Hoàng Việt Nga	Đại học	Điều dưỡng chuyên ngành	Hộ sinh (hạng III)	019844/HNO-CCHN	18/07/2016	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	3

Số TT	Họ và tên	Học hàm - học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh nghề nghiệp	Số Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số học sinh hướng dẫn tại một thời điểm
119	7 Trương Thanh Loan	Đại học	Điều dưỡng chuyên ngành	Hộ sinh (hạng III)	006218/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	3
120	8 Đồng Thị Hồng Hà	Đại học	Điều dưỡng chuyên ngành	Hộ sinh (hạng IV)	006217/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	3
121	9 Nguyễn Thị Nga	Đại học	Điều dưỡng chuyên ngành	Hộ sinh (hạng IV)	006214/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	3
122	10 Nguyễn Thị Oanh	Đại học	Hộ sinh	Hộ sinh (hạng IV)	006157/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	3
123	11 Phạm Thị Liên	Đại học	Hộ sinh	Hộ sinh (hạng IV)	006160/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	3
124	12 Lương Thị Phương Thanh	Đại học	Hộ sinh	Hộ sinh (hạng IV)	006170/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	3
125	13 Bùi Thị Thanh Hiền	Cao đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh (hạng IV)	006158/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	2
126	14 Trần Thị Minh Phương	Cao đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh (hạng IV)	013742/HNO-CCHN	06/08/2014	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	2
127	15 Đoàn Hạnh Xuân	Cao đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh (hạng IV)	006154/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	2
128	16 Hoàng Thị Lan	cao đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh (hạng IV)	006159/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	2
129	17 Hoàng Thị Thùy Anh	Cao đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh (hạng IV)	006283/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	2
130	18 Nguyễn Thị Hương	Cao đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh (hạng IV)	006235/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	2
131	19 Nguyễn Thị Minh Phương	Cao đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh (hạng IV)	006282/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	2
132	20 Nguyễn Thị Phương Anh	Cao đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh (hạng IV)	006213/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	2
133	21 Nguyễn Thị Thu Thương	Cao đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh (hạng IV)	006245/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	2
134	22 Trương Thị Thanh Nhân	Cao đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh (hạng IV)	006247/HNO-CCHN	06/08/2013	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	2
135	23 Đặng Thị Quyên	Cao đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh (hạng IV)	024150/HNO-CCHN	08/05/2018	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	2
136	24 Nguyễn Anh Thư (93)	Cao đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh (hạng IV)	024023/HNO-CCHN	20/04/2018	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	2

Số TT	TT	Họ và tên	Học hàm - học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh nghề nghiệp	Số Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số học sinh hướng dẫn tại một thời điểm
137	25	Nguyễn Thị Hương Giang	Cao đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh (hạng IV)	027350/HNO-CCHN	10/06/2019	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	2
138	26	Nguyễn Hồng Ngọc	Cao đẳng	Hộ sinh	Hộ sinh (hạng IV)	023820/HNO-CCHN	04/04/2018	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	2
	VI	Đối tượng thực hành: Kỹ thuật y							
	1	Đối tượng thực hành: Kỹ thuật hình ảnh y học							
139	1	Phạm Trí Cường	Bác sĩ CK I	CĐHA	Bác sĩ (hạng III)	005373/HNO-CCHN	24/08/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Xquang, Siêu âm chuẩn đoán	5
140	2	Nguyễn Đăng Trung	Đại học	Kỹ thuật hình ảnh y học	Kỹ thuật y (hạng III)	019890/HNO-CCHN	18/07/2016	Kỹ thuật viên Xquang	5
141	3	Nguyễn Tuấn Ngọc	Cao đẳng	Kỹ thuật hình ảnh y học	Kỹ thuật y (hạng IV)	023362/HNO-CCHN	10/01/2018	Kỹ thuật viên Xquang	5
142	4	Nguyễn Tuấn Việt	Cao đẳng	Kỹ thuật hình ảnh y học	Kỹ thuật y (hạng IV)	019869/HNO-CCHN	18/07/2016	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	5
143	5	Nguyễn Văn Phú	Cao đẳng	Kỹ thuật hình ảnh y học	Kỹ thuật y (hạng IV)	019872/HNO-CCHN	18/07/2016	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	5
144	6	Nghiêm Thị Mai	Cao đẳng	Kỹ thuật hình ảnh y học	Kỹ thuật y (hạng IV)	019873/HNO-CCHN	18/07/2016	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	5
145	7	Trần Mạnh Hà	Cao đẳng	Kỹ thuật hình ảnh y học	Kỹ thuật y (hạng IV)	030249/HNO-CCHN	07/7/2020	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	5
146	8	Đoàn Lê Thành Trung	Cao đẳng	Kỹ thuật hình ảnh y học	Kỹ thuật y (hạng IV)	022035/HNO-CCHN	07/7/2017	Kỹ thuật viên Xquang	5
	2	Đối tượng thực hành: Kỹ thuật phục hồi chức năng							
147	1	Lê Thị Toàn	Đại học	kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật y (hạng III)	011589/HNO-CCHN	20/12/2013	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	5
148	2	Nguyễn Thị Bình	Đại học	Kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật y (hạng IV)	019376/HNO-CCHN	14/06/2016	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu Phục hồi chức năng	5
149	3	Nguyễn Thị Thùy Thu	Cao đẳng	kỹ thuật VLTL và PHCN	Kỹ thuật y (hạng IV)	011661/HNO-CCHN	20/12/2013	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	5
150	4	Ngô Mạnh Hùng	Cao đẳng	PHCN	Kỹ thuật y (hạng IV)	023185/HNO-CCHN	20/12/2017	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	5
	3	Đối tượng thực hành: Kỹ thuật xét nghiệm y học							
151	1	Nguyễn Thị Tuyết Chinh	Bác sĩ CK I	Huyết học-truyền máu	Bác sĩ chính (hạng II)	019506/HNO-CCHN	05/07/2016	Khám bệnh, CB chuyên khoa xét nghiệm: Huyết học	3

Số TT	TT	Họ và tên	Học hàm - học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh nghề nghiệp	Số Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số học sinh hướng dẫn tại một thời điểm
152	2	Lại Thị thủy An	Kỹ thuật y CKI	Kỹ thuật y học chuyên ngành xét nghiệm y học	Kỹ thuật y (hạng II)	006389/HNO-CCHN	06/08/2013	Chuyên khoa xét nghiệm: Hóa sinh, Huyết học, Vi sinh	3
153	3	Nguyễn Tùng Lâm	Đại học	xét nghiệm y học	Kỹ thuật y (hạng III)	006340/HNO-CCHN	06/08/2013	Kỹ thuật viên xét nghiệm	3
154	4	Đỗ Thu Phương	Đại học	Kỹ thuật y học	Kỹ thuật y (hạng III)	006373/HNO-CCHN	06/08/2013	Chuyên khoa xét nghiệm: Sinh hóa, Huyết học, Vi sinh, Giải phẫu bệnh	3
155	5	Trần Thị Diệu Ninh	Đại học	Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y (hạng III)	022545/HNO-CCHN	13/09/2017	Chuyên khoa xét nghiệm: Hóa sinh, Huyết học, Vi sinh	3
156	6	Nguyễn Thị Mùi	Đại học	Kỹ thuật y học	Kỹ thuật y (hạng III)	019967/HNO-CCHN	29/09/2017	Chuyên khoa xét nghiệm: Hóa sinh, Huyết học, Vi sinh	3
157	7	Phạm Thị Lan Anh	Đại học	Sinh học	Kỹ thuật y (hạng IV)	019937/HNO-CCHN	01/07/2016	Chuyên khoa xét nghiệm: Hóa sinh, Huyết học	3
158	8	Vũ Thị Cẩm Tú	Đại học	Kỹ thuật Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y (hạng IV)	006341/HNO-CCHN	06/08/2013	Kỹ thuật viên xét nghiệm	3
159	9	Phạm Quang Vinh	Đại học	Kỹ thuật Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y (hạng IV)	003495/HNO-CCHN	29/09/2016	Kỹ thuật viên xét nghiệm	3
160	10	Đào Văn An	Đại học	Kỹ thuật Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y (hạng IV)	022369/HNO-CCHN	08/08/2017	Kỹ thuật viên xét nghiệm	3
161	11	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Cao đẳng	Kỹ thuật XN	Kỹ thuật y (hạng IV)	021974/HNO-CCHN	12/07/2017	Kỹ thuật viên xét nghiệm	3
162	12	Nguyễn Mai Phương	Cao đẳng	Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y (hạng IV)	022547/HNO-CCHN	13/9/2017	Kỹ thuật viên xét nghiệm	3
163	13	Nguyễn Thị Giang	Cao đẳng	Kỹ thuật XN	Kỹ thuật y (hạng IV)	022148/HNO-CCHN	12/07/2017	Kỹ thuật viên xét nghiệm	3
164	14	Trần Thị Vân Anh (89)	Cao đẳng	Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y (hạng IV)	006339/HNO-CCHN	06/08/2013	Kỹ thuật viên xét nghiệm	3
165	15	Nguyễn Minh Hoàng	Cao đẳng	Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y (hạng IV)	019804/HNO-CCHN	18/07/2016	Kỹ thuật viên xét nghiệm	3
166	16	Trần Quang Xinh	Cao đẳng	Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y (hạng IV)	022150/HNO-CCHN	12/07/2017	Kỹ thuật viên xét nghiệm	3
167	17	Ngô Văn Nghĩa	Cao đẳng	Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y (hạng IV)	023263/HNO-CCHN	28/12/2017	Kỹ thuật viên xét nghiệm	3
168	18	Trần Anh Tuấn	Cao đẳng	Kỹ thuật Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y (hạng IV)	028038/HNO-CCHN	08/08/2019	Kỹ thuật viên xét nghiệm	3
169	19	Đỗ Thị Ngọc Diệp	Cao đẳng	Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y (hạng IV)	022149/HNO-CCHN	12/07/2017	Kỹ thuật viên xét nghiệm	3
Tổng cộng									361

Danh sách người hướng dẫn sẽ được cập nhật, bổ sung trong quá trình thực tế triển khai.